

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS - ST
Ngày: 23 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Văn Lợi**

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông **Trần Văn Hiểu**

- Bà **Phan Thị Hạnh Mỹ**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Phương Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà **Lê Minh Phương** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2021/TLST – HS, ngày 02 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐXXST – HS, ngày 10 tháng 6 năm 2021 đối với,

Bị cáo: Trương Mậu Q - sinh ngày 01/9/1978, tại huyện T M, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: tổ dân cư số 1, xã Đ H, huyện T M, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Mậu T (đã chết) và bà Vũ Thị L; Có vợ là Vũ Thị G và 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, Tiền sự: không; Nhân thân: còn nhỏ được gia đình nuôi ăn học hết lớp 12/12 sau đó đi bộ đội từ năm 1997 đến năm 2000 và về địa phương lao động tự do. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo tại ngoại (*Có mặt tại phiên tòa*)

Bị hại: Chị **Trần Thị Quỳnh Ng** - sinh ngày 18/10/2005 (đã chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại:

- Anh **Trần Văn D** - sinh năm 1981 (bố đẻ)

- Chị **Vũ Thị Th** - sinh năm 1985 (mẹ đẻ)

Tại văn bản ủy quyền ngày 15/01/2021: Chị Vũ Thị Th ủy quyền cho anh Trần Văn D (chồng chị) thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về tố tụng. (*Vắng mặt tại phiên tòa*)

Đều có địa chỉ: thôn H L N, xã Đ L, huyện T H, tỉnh Thái Bình.

Người làm chứng:

- Ông **Thái Kiên Tr** - sinh năm 1966 (*Vắng mặt tại phiên tòa*)

Địa chỉ: số nhà 5, tổ 11, phường Đ T, thành phố T B, tỉnh Thái Bình.

- Chị **Bùi Thị Th1** - sinh năm 1982 (*Vắng mặt tại phiên tòa*)

Địa chỉ: thôn Đ C T, xã Đ T, huyện T H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 12/01/2021 bị cáo Trương Mậu Q điều khiển xe ô tô tải BKS 34C-208.37 (có giấy phép lái xe theo quy định) đi theo đường ĐH31 hướng từ xã Đông Hoàng qua xã Tây Ninh, Tây Lương để đi về tỉnh Hải Dương. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Đại Hữu, xã Tây Ninh, huyện Tiền Hải. Đường lát nhựa rộng 7,5m có vạch tim đường dạng vạch đơn, đứt nét phân chia hai chiều xe chạy ngược chiều. Bị cáo điều khiển xe ô tô đi giữa đường thì phát hiện phía trước cách khoảng 50m có 03 phương tiện đi ngược chiều trong đó (02 xe đạp điện đi trước song song với nhau, tiếp sau là xe gắn máy BKS 17AA-833.02 do cháu Trần Thị Quỳnh Ng - sinh năm 2005, trú tại: thôn H L N, xã Đ L, huyện T H, tỉnh Thái Bình (điều khiển đi phía sau). Bị cáo không giảm tốc độ, không điều khiển xe ô tô đi về phần đường bên phải theo chiều đi của bị cáo. Khi ô tô do bị cáo điều khiển cách xe của cháu Ng khoảng 10m, bị cáo thấy cháu Ng bị loạng choạng tay lái và ngã ra phần đường dành cho phương tiện ngược chiều (phần đường dành cho xe của cháu Ng). Do giành đường, không giảm tốc độ đến mức an toàn nên phần đầu trước khung kim loại bảo vệ bên trái phía dưới sàn thùng xe ô tô do bị cáo điều khiển va quệt vào vùng đầu bên trái của cháu Ng, làm cháu bị chấn thương sọ não chết tại chỗ.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 11/PY-PC09 ngày 25/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Nạn nhân bị đa chấn thương vùng đầu, mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm mất một phần xương sọ vùng trán đỉnh thái dương bên trái, vỡ xương sọ vùng trán bên trái, chảy máu não; vỡ xương trần hốc mắt trái; vỡ xương gò má trái; xương hàm trên, xương hàm dưới bên trái. Nạn nhân Trần Thị Quỳnh Ng chết do chấn thương sọ não.

Bản kết luận giám định số 04/KLGĐSH-PC09 ngày 15/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: chất màu nâu đỏ bám dính tại đầu trước thanh kim loại phía dưới nằm ngang của khung kim loại bảo vệ bên trái phía dưới sàn thùng xe ô tô BKS 34C-208.37 là dấu vết máu người.

Bản kết luận giám định số 481/C09-TT3 ngày 03/3/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Chất màu nâu đỏ bám dính tại đầu trước thanh kim loại phía dưới nằm ngang của khung kim loại bảo vệ bên trái phía dưới sàn thùng xe ô tô BKS 34C-208.37 là máu của nạn nhân Trần Thị Quỳnh Ng.

Tại bản cáo trạng số 37/CT - VKSTH ngày 31 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Trương Mậu Q về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Mậu Q phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Trương Mậu Q từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm đến 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/6/2021.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất và được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Sau khi xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình tiến hành tố tụng, các cơ quan, người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Việc ban hành các quyết định tố tụng đúng quy định của pháp luật. Bị cáo, người tham gia tố tụng không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng. Bị cáo khai: tại đoạn đường thuộc thôn Đại Hữu, xã Tây Ninh, huyện Tiền Hải do bị cáo điều khiển xe ô tô tải BKS 34C - 208.37 tham gia giao thông không giảm tốc độ, không cho xe đi về bên phải theo chiều đi của mình mà tiếp tục điều khiển xe ô tô đi ở giữa đường, lấn sang phần đường dành cho phương tiện đi ngược chiều (phần đường bên trái theo chiều đi của Quốc) dẫn đến xảy ra tai nạn làm cháu Trần Thị Quỳnh Ng chết tại chỗ. Hành vi của bị

cáo đã phạm vào khoản 8 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ; Khoản 11 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Lời khai của những người làm chứng Thái Kiên Tr, Bùi Thị Th; Sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông do cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình lập ngày 12/01/2021; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình lập ngày 13/01/2021; Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 12/01/2021; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 11/PY-PC09 ngày 25/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Bản kết luận giám định số 04/KLGĐSH-PC 09 ngày 15/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình; Bản kết luận giám định số 481/PC09-TT3 ngày 03/3/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông làm thiệt hại đến tính mạng của người tham gia giao thông, gây tâm lý hoang mang, ảnh hưởng đến người dân khi tham gia giao thông. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm, năng lực hành vi hình sự. Khi tham gia giao thông đã không tuân thủ quy định của pháp luật về an toàn giao thông dẫn đến làm chết người, hành vi của bị cáo là vô ý phạm tội.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã bồi thường, khắc phục toàn bộ thiệt hại, trách nhiệm dân sự cho đại diện hợp pháp của bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; từ năm 1997 đến năm 2000 bị cáo tham gia nghĩa vụ quân sự, đây là các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt.

[6] Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự, có khả năng tự cải tạo. Việc không bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù không ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm nên HĐXX áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách với bị cáo cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong. Đại diện bị hại không có yêu cầu gì về việc bồi thường trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[8] Xử lý vật chứng:

- Đối với phong bì niêm phong số 481/C09-TT3 ngày 03/3/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an hoàn lại mẫu giám định không có giá trị sử dụng vì vậy cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp quy định Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 xe gắn máy BKS 17AA-833.02 của bị hại Trần Thị Quỳnh Nga và 01 xe ô tô BKS 34C-208.37 của Công ty TNHH Quốc Tế Q&G giao bị cáo Trương Mậu Q sử dụng, đây là các tài sản hợp pháp của bị hại và Công ty dùng để làm phương tiện đi lại, sử dụng sinh hoạt, vận chuyển hàng hóa vì vậy Cơ quan điều tra Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình đã trả lại cho đại diện bị hại anh Trần Văn D và bị cáo Trương Mậu Q là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Mậu Q phạm tội : "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Trương Mậu Q 01 (một) năm 03 (Ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/6/2021. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ T, huyện T M, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật này.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy phong bì niêm phong số 481/C09-TT3 ngày 03/3/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an hoàn lại.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2021)

4. Về án phí: áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Trương Mậu Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhân:**

- VKSND huyện Tiền Hải;
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp bị hại;
- UBND xã Đoàn Tùng, Thanh Miện, Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- THA Dân sự, CA huyện Tiền Hải;
- TAND, VKSND tỉnh Thái Bình
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Lợi